TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TRC** **TỈNH TRÀ VINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 243/2023/QĐST-HNGĐ	*TrC, ngày 17 tháng 11 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 368/2023/TLST-HNGĐ, ngày 09 tháng 11 năm 2023, giữa:

- *Nguyên đơn:* Bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1988. Địa chỉ: ấp C, xã LNA, huyện TrC, tỉnh Trà Vinh

- *Bị đơn:* Ông Đào Văn T, sinh năm 1985. Địa chỉ: ấp C, xã LNA, huyện TrC, tỉnh Trà Vinh

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 và 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 09 tháng 11 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 11 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Nguyễn Thị N và ông Đào Văn T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Bà Nguyễn Thị N và ông Đào Văn T thống nhất với nhau ly hôn.

- Về con chung: Bà Nguyễn Thị N và ông Đào Văn T thống nhất giao hai con chung tên Đào Thị T X, sinh ngày 20/10/2009 và Đào T V, sinh ngày 30/8/2016 cho bà Nguyễn Thị N tiếp tục nuôi dưỡng (điều này phù hợp với nguyện vọng của hai cháu X và V), ông Đào Văn T không cấp dưỡng nuôi con.

Bên không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung mà không ai được quyền ngăn cản, đồng thời có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được chung sống với bên trực tiếp nuôi. Vì lợi ích của con, một hoặc cả hai bên có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn.

- Về tài sản chung và nợ chung: Bà Nguyễn Thị N và ông Đào Văn T thống nhất không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm bằng 150.000 đồng, bà Nguyễn Thị N tự nguyện chịu toàn bộ, ông Đào Văn T không phải chịu tiền án phí. Cấn trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0018502, ngày 09/11/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện TrC, tỉnh Trà Vinh thì bà Nguyễn Thị N được nhận lại số tiền tạm ứng án phí còn thừa bằng 150.000 đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trong trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu Thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Trà Vinh;
- Đương sự;
- VKSND huyện TrC;
- Chi cục THADS huyện TrC;
- UBND xã LNA, huyện TrC;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Tiên Nghiệm